

Số: **40/2020/QĐST-DS**

*Sóc Sơn, ngày 03 tháng 8 năm 2020.*

**QUYẾT ĐỊNH  
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN**

- Căn cứ vào các Điều 48, 217, 218, 219 và khoản 2 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;
- Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm;
- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;
- Xét thấy: Ngày 03/8/2020, nguyên đơn là Ngân hàng N có đơn xin rút toàn bộ yêu cầu khởi kiện theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 217 Bộ luật Tố tụng dân sự. Trong vụ án, bị đơn không có yêu cầu phản tố; người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu độc lập. Việc rút toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng N là hoàn toàn tự nguyện và được Tòa án chấp nhận,

**QUYẾT ĐỊNH**

**I.** Đình chỉ giải quyết vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 73/2019/TLST-DS ngày 05/12/2019 về việc: Tranh chấp hợp đồng tín dụng, giữa:

**1. Nguyên đơn:**

**Ngân hàng N;** Địa chỉ: Số x , L, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội.

*Đại diện theo pháp luật:* Ông **Trịnh Ngọc K** - Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng thành viên.

*Đại diện theo ủy quyền:* Ông **Đỗ Văn S** - Chức vụ: Giám đốc Ngân hàng N, Chi nhánh S.

*Đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng:* Bà **Nguyễn Thị Bích N**- Cán bộ pháp chế Ngân hàng N, Chi nhánh S.

**2. Bị đơn:**

Ông **Nguyễn Văn T**, sinh năm 1975; Nơi cư trú: Thôn D, xã T, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội.

**3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

3.1. Bà **Nguyễn Thị H**, sinh năm 1976; nơi cư trú: Thôn D, xã T, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội.

3.2. Ông **Nguyễn Văn D**, sinh năm 1950; nơi cư trú: Thôn D, xã T, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội.

3.3. Bà **Nguyễn Thị D1**; nơi cư trú: Thôn D, xã T, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội.

3.4. Bà **Nguyễn Thị T1**; nơi cư trú: Thôn D, xã T, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội.

3.5. Bà **Nguyễn Thị T2**; nơi cư trú: Thôn D, xã T, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội.

3.6. Ông **Nguyễn Văn T3**, sinh năm 1967; nơi cư trú: Thôn D, xã T, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội.

3.7. Bà **Nguyễn Thị T4**, sinh năm 1965; nơi cư trú: Thôn D, xã T, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội.

3.8. Anh **Nguyễn Trọng H1**, sinh năm 1987; nơi cư trú: Thôn D, xã T, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội.

3.9. Bà **Nguyễn Thị T5**; nơi cư trú: Thôn T, xã M, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội.

## **II. Hậu quả pháp lý:**

- Các đương sự có quyền khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết lại vụ án theo quy định của pháp luật.

- Tiền tạm ứng án phí sơ thẩm: **3.070.000 đồng** (Ba triệu, không trăm bảy mươi nghìn đồng) do Ngân hàng N nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2018/0018251 ngày 29/11/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sóc Sơn được trả lại toàn bộ cho Ngân hàng N.

**III.** Các đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

### **Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- VKSND huyện Sóc Sơn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Đỗ Duy Khoa**